

BÁO CÁO NỢ XÂY DỰNG CƠ BẢN ĐẾN 31/12/2022

(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND của UBND xã Quang Khải ngày 22 tháng 12 năm 2022)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên Dự án, công trình, hạng mục	QĐ chủ trương đầu tư	KLHT (đã quyết toán hoặc nghiệm thu A-B)	Lũy kế vốn đã thanh toán đến 31/12/2022	Tổng KP còn nợ đến 31/12/2022	Ghi chú
	Tổng cộng		43.239,137	30.267,081	12.972,056	
1	Hội trường UBND xã Quang Khải	QĐ số 64 ngày 18/6/2019	6.137,494	6.077,987	59,51	
2	Công trình phụ trợ UBND xã Quang Khải: Hạng mục: nhà bảo vệ, nhà vệ sinh, nhà xe khách, bể nước và lát sân	QĐ số 95 ngày 30/10/2022	1.156,230	1.134,999	21,23	
3	Công trình phụ trợ UBND xã Quang Khải Hạng mục: cổng tường rào, nhà xe CBNV, sân đường nội bộ, bồn hoa	QĐ số 32 ngày 12/4/2018	1.162,139	1.136,124	26,01	
4	Nhà lớp học 3 tầng 9 phòng trường Trung học cơ sở	QĐ 70b ngày 13/9/2019	9.563,864	9.400,966	162,90	
5	Nhà hiệu bộ + phòng học 3 tầng trường Tiểu học xã Quang Khải	QĐ số 65a ngày 31/10/2018	7.583,020	6.794,395	788,63	
6	Tường bao và nhà bảo vệ trường Tiểu học xã Quang Khải	QĐ số 61a ngày 20/4/2020	934,437	722,610	211,83	
7	Cải tạo sửa chữa sân, nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Tiểu học Quang Khải, huyện Tứ Kỳ	QĐ số 80a ngày 19/6/2020	1.124,970	650,000	474,97	
8	Trạm Y tế xã Quang Khải	QĐ số 62 ngày 28/4/2020	5.173,490	1.500,000	3.673,490	
9	Các hạng mục phụ trợ trường THCS Quang Khải, huyện Tứ Kỳ	QĐ số 169 ngày 05/10/2020	1.030,023	850,000	180,023	
10	Nhà hiệu bộ + Lớp học 3 tầng trường THCS Quang Khải, huyện Tứ Kỳ	QĐ số 267/a ngày 29/10/2022	6.422,788	2.000,000	4.422,788	
11	Công trình: Cải tạo khu vệ sinh Nhà lớp học Trường Mầm Non Quang Khải	QĐ số 617/a ngày 06/05/2022	1.307,428		1.307,428	
12	Đường trục xã (đoạn từ cầu phao đò đồn đến trạm bơm cũ	QĐ số 308 ngày 20/02/2022	1.643,254		1.643,254	

NGƯỜI LẬP

Hoàng Thị Cúc

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Thuận

BIỂU KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND của UBND xã Quang Khải ngày 22 tháng 12 năm 2022)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên Dự án, công trình, hạng mục	QĐ chủ trương đầu tư		KLHT (đã quyết toán hoặc nghiệm thu A-B)	Lũy kế vốn đã thanh toán đến hết 31/12/2022	Nợ đọng XDCB đến hết tháng 31/12/2022	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Ghi chú
		Số QĐ, ngày/tháng/năm hoặc thời gian dự kiến KC	Tổng mức đầu tư					
	Tổng cộng		61.092,998	43.239,137	30.267,081	12.972,056	10.312,664	
I	Công trình hoàn thành trước năm 2022		36.486,428	33.865,667	28.267,081	5.598,586	5.598,586	
1	Hội trường UBND xã Quang Khải	QĐ số 64 ngày 18/6/2019	6.153,300	6.137,494	6.077,987	59,507	59,507	
2	Công trình phụ trợ UBND xã Quang Khải: Hạng mục: nhà bảo vệ, nhà vệ sinh, nhà xe khách, bể nước và lát sân	QĐ số 95 ngày 30/10/2021	2.343,700	1.156,230	1.134,999	21,231	21,231	
3	Công trình phụ trợ UBND xã Quang Khải Hạng mục: cổng tường rào, nhà xe CBNV, sân đường nội bộ, bồn hoa	QĐ số 32 ngày 12/4/2018	2.343,700	1.162,139	1.136,124	26,015	26,015	
4	Nhà lớp học 3 tầng 9 phòng trường Trung học cơ sở	QĐ 70b ngày 13/9/2019	9.578,000	9.563,864	9.400,966	162,898	162,898	
5	Nhà hiệu bộ + phòng học 3 tầng trường Tiểu học xã Quang Khải	QĐ số 65a ngày 31/10/2018	7.758,086	7.583,020	6.794,395	788,625	788,625	
6	Tường bao và nhà bảo vệ trường Tiểu học xã Quang Khải	QĐ số 61a ngày 20/4/2020	981,159	934,437	722,610	211,827	211,827	
7	Cải tạo sửa chữa sân, nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Tiểu học Quang Khải, huyện Tứ Kỳ	QĐ số 80a ngày 19/6/2020	1.124,970	1.124,970	650,000	474,970	474,970	
8	Trạm Y tế xã Quang Khải	QĐ số 62 ngày 28/4/2020	5.173,490	5.173,490	1.500,000	3.673,490	3.673,490	
9	Các hạng mục phụ trợ trường THCS Quang Khải, huyện Tứ Kỳ	QĐ số 169 ngày 05/10/2020	1.030,023	1.030,023	850,000	180,023	180,023	

STT	Tên Dự án, công trình, hạng mục	QĐ chủ trương đầu tư		KLHT (đã quyết toán hoặc nghiệm thu A-B)	Lũy kế vốn đã thanh toán đến hết 31/12/2022	Nợ đọng XDCB đến hết tháng 31/12/2022	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Ghi chú
		Số QĐ, ngày/tháng/năm hoặc thời gian dự kiến KC	Tổng mức đầu tư					
II	Công trình khởi công mới năm 2022		24.606,57	9.373,47	2.000,00	7.373,47	4.714,08	
1	Nhà hiệu bộ + Lớp học 3 tầng trường THCS Quang Khải, huyện Tứ Kỳ	QĐ số 26/a ngày 29/10/2021	8.350,92	6.422,79	2.000,00	4.422,788	1.406,65	
2	Công trình: Cải tạo khu vệ sinh Nhà lớp học Trường Mầm Non Quang Khải	QĐ số 617a ngày 06/05/2022	1.307,428	1.307,43		1.307,43	1.307,43	
3	Đường trục xã (đoạn từ cầu phao Đò Đồn đến trạm bơm cũ)	QĐ số 308 ngày 20/02/2022	14.948,22	1.643,254		1.643,25	2.000,00	
III	Công trình dự kiến khởi công mới năm 2023		251.166,49	0,00	0,00	0,00	0,00	
1	Xây dựng Nhà Đa năng trường THCS	2023	5.600,00					
2	Các công trình phụ trợ trường THCS	2023	2.400,00					
3	Sân Vận động trung tâm xã	2023	9.500,00					
4	Chợ xã Quang Khải	2023	10.000,00					
5	Tu sửa Nghĩa trang liệt sỹ	2023	1.000,00					
6	Nhà hiệu bộ và phòng chức năng 2 tầng 12 phòng trường Mầm Non xã Quang Khải	2023	8.000,00					
7	Cải tạo sân, làm mới cổng vào Trường Mầm non xã	2022	1.500,00					
8	Giải phóng mặt bằng mở rộng, xây tường bao trường Mầm Non xã Quang Khải	2023	4.000,00					
9	Mở rộng khuôn viên và xây dựng bếp ăn bán trú trường Tiểu học Quang Khải	2023	5.000,00					
10	Xây dựng Nhà Đa năng trường Tiểu học Quang Khải	2023	5.600,00					
11	Giải phóng mặt bằng, xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Quang Minh	2023	130.000,00					

STT	Tên Dự án, công trình, hạng mục	QĐ chủ trương đầu tư		KLHT (đã quyết toán hoặc nghiệm thu A-B)	Lũy kế vốn đã thanh toán đến hết 31/12/2022	Nợ đọng XDCB đến hết tháng 31/12/2022	Kế hoạch đầu tư công năm 2023	Ghi chú
		Số QĐ, ngày/tháng/năm hoặc thời gian dự kiến KC	Tổng mức đầu tư					
12	Đường ra khu nuôi trồng thủy sản tập trung (Khu Dai)	2023	14.935,71					
13	Đường trục vành đai xã Quang Khải (Đoạn từ Khu dân cư mới thôn Vũ Xá đến bến bãi vật liệu xây dựng xã). L = 760m, B = 7,5m. Dải asphalt.	2023	7.000,00					
14	Đường trục vành đai xã Quang Khải (Đoạn từ đường trục xã đến cổng đội 12 thôn Nhũ Tinh). L = 550m, B = 7,5m. Dải asphalt.	2023	5.700,00					
15	Đường giao thông xã Quang Khải (Đoạn đầu nối từ đường trục xã với đường nuôi trồng thủy sản thôn Tân Quang). L = 580m, B = 5,5m. Đồ Bê tông.	2023	4.800,00					
16	Các tuyến đường nội đồng xã Quang Khải. L = 1900m, B = 5,5m. Đồ bê tông	2023	14.900,00					
17	Đường thôn Vũ Xá . L = 780m, B = 5,5m. Đồ bê tông.	2023	6.500,00					
18	Đường thôn Nhũ Tinh . L = 1.630m, B = 5,5m. Đồ bê tông.	2023	13.500,00					
19	Kênh tưới hoàn trả (đoạn từ khu nhà Khoán đến Đồng muống	2023	1.230,78					

NGƯỜI LẬP

Hoàng Thị Cúc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Thuận